

**CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN THÁI QUÂN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN THÁI QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI QUAN COMMUNICATIONS AND EVENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110613489

**3. Ngày thành lập:** 25/01/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 18, ngách 1, ngõ 3 phố Đỗ Nhuận, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964213126

Fax:

Email: [thaiquanevent@gmail.com](mailto:thaiquanevent@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa.<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                    | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                              | 4652        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) | 4659        |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ hoạt động hợp báo)                                                                                                                                                                                                                            | 8230(Chính) |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh                                                                                                                                                             | 8299        |
| 6.  | Giáo dục nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                | 8511        |
| 7.  | Giáo dục mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8512        |
| 8.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính                                                                                                                                     | 8559        |
| 9.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8560        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                       |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 10. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Chi tiết: Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc, opera và các tác phẩm sân khấu khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)          | 9000 |
| 11. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                             | 9511 |
| 12. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                            | 9512 |
| 13. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                 | 6201 |
| 14. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                   | 6202 |
| 15. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm | 6209 |
| 16. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông)                                                                                                                                  | 6311 |
| 17. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội (trừ hoạt động báo chí, các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)                                     | 6399 |
| 18. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn bất động sản (Trừ tư vấn pháp luật về bất động sản)<br>- Dịch vụ môi giới bất động sản<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản                   | 6820 |
| 19. | Quảng cáo<br>(Trừ hoạt động quảng cáo thuốc lá và các hoạt động khác theo quy định)                                                                                                                                                   | 7310 |
| 20. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (trừ dịch vụ thiết kế công trình)                                                                                                                            | 7410 |
| 21. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                | 7710 |
| 22. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                 | 1811 |
| 23. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                              | 1812 |
| 24. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định                   | 4931 |
| 25. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng<br>- Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô                                                                                     | 4932 |
| 26. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                                             | 5510 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 27. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                    | 5610 |
| 28. | Dịch vụ ăn uống khác<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...;<br>- Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền | 5629 |
| 29. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 5630 |
| 30. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển<br>- Cho thuê thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn; thiết bị sản xuất điện ảnh         | 7730 |
| 31. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7912 |
| 32. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                      | 7990 |
| 33. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 3314 |
| 34. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                   | 4741 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHÙNG THÁI QUÂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/09/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026074001242

Ngày cấp: 30/06/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ngọc Thạch, Xã Đồng Tĩnh, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 2, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **PHÙNG THÁI QUÂN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/09/1974*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *026074001242*

Ngày cấp: *30/06/2022*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Ngọc Thạch, Xã Đồng Tĩnh, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 2, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*